

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST  
Ngày 28 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dũng và ông Mai Văn Duy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 28/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đào Đức V**, sinh năm 1992; nơi sinh và đăng ký HKTT: Thôn D, xã T, huyện T1, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc K và bà Phạm Thị V1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 01/6/2020; tạm giam ngày 10/6/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

**- Người chứng kiến:** Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1984;

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2020 tại thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên; tổ công tác của Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ1 phát hiện Đào Đức V có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính thì Đào Đức V bỏ chạy và nhảy xuống ao nước cạnh đó, đồng thời từ tay phải của V ném ra 01 gói nilon màu trắng kích thước (1 x 2)cm bên trong chứa chất rắn kết tinh màu trắng được thu giữ niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1; V khai nhận gói nilon bị thu giữ trên là của V, bên trong có chất ma túy dạng đá.

Cơ quan điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Đức V tại thôn D, xã T, huyện T1, tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 168/MT-PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu vật dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng 0,359 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,320 gam Methamphetamine trong niêm phong ghi M1.

Kết quả điều tra Đào Đức V xác định: Khoảng 11 giờ ngày 01/6/2020 V đang ngồi uống nước tại khu vực bến xe T2 thuộc xã T, huyện T1, tỉnh Hưng Yên thì có 01 nam thanh niên V không quen biết cùng ngồi uống nước. Nam thanh niên có nói chuyện với V và bảo có chị D1 muốn nói chuyện điện thoại. Sau đó nam thanh niên bật loa ngoài điện thoại thì có người tự xưng là D1 và bảo V: “mày và thằng em chị, để nó lai mày lên cầm cho chị ít đồ xuống T2”, V hiểu ý là cầm ma túy đá xuống T. Do là người sử dụng ma túy, nên V đồng ý cầm hộ ma túy cho D1, xong việc thì sẽ được chia một ít ma túy để sử dụng. Sau đó V được nam thanh niên nêu trên đi xe Exciter màu xanh, không nhớ biển kiểm soát chở V đi về hướng P, qua khu vực ngã năm xã Đ1, huyện P. Khi đến trước cửa một nhà dân ngay sát ven đường, có cửa xếp bằng sắt, nam thanh niên bảo V đi vào đây là nhà chị D1. V đi vào thì thấy cánh cửa đóng kín, bên trong khe cửa có một cánh tay đưa ra cho V một gói nilon hình vuông bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, V biết đó là ma túy đá. Khi V quay ra tìm người thanh niên để chở về thì bị lực lượng Công an huyện P phát hiện kiểm tra. Do hoảng sợ nên V đã nhảy xuống ao ngay gần đấy, đồng thời ném gói ma túy đá V đang cầm ở tay phải xuống ao, còn nam thanh niên chở V bỏ chạy thoát. Sau đó V bị bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói ma túy đá thu giữ và niêm phong trong bì thư dán kín.

Việc Đào Đức V khai được một người ở trong một nhà dân ngay sát ven đường đưa ma túy cho V qua cửa sắt. Quá trình điều tra xác định là nhà chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra Công an huyện P đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của chị D1 không phát hiện thu giữ đồ vật gì có liên quan vụ án. Tiến hành làm việc, chị D1 xác định không quen biết ai là Đào Đức V và ngày 01/6/2020 chị D1 không liên lạc trao đổi, mua bán hay nhờ ai cầm bất cứ đồ vật, tài sản gì nên không có căn cứ xử lý chị D1.

Đối với người nam thanh niên V khai gặp ở quán nước tại bến xe T2 và chở V đến nhà chị D1 để cầm ma túy, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã T, huyện T1, tỉnh Hưng Yên nhưng không xác định được người thanh niên đó.

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKSPC ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Đào Đức V về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo V theo nội dung bản cáo

trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Đức V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; tịch thu số ma túy là Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại cho tiêu hủy; bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Đức V nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như hành vi phạm tội bị cáo V bị truy tố theo nội dung cáo trạng. Bị cáo V đã nhận rõ sai phạm của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt để cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Đào Đức V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu chứng cứ đó là: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của anh Phạm Mạnh Q là người chứng kiến khi bị cáo V bị bắt quả tang; vật chứng là 01 gói nilon hình vuông bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng thu giữ khi bắt quả tang, V xác định đó là gói ma túy đá của V vớt ra khi bị bắt; kết quả giám định chất kết tinh màu trắng trong gói nilon hình vuông thu giữ của V khi bắt quả tang và niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,359 gam; và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2020 tại địa phận thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên bị cáo Đào Đức V đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,359 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo Đào Đức V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo V thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Đào Đức V về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đào Đức V là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy đá (Methamphetamine), biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người và gây thiệt hại kinh tế, nhưng bị cáo không quyết tâm cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn đi tìm nguồn để sử dụng thỏa mãn cho ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội; đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, nên cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo Đào Đức V nhân thân không có tiền án, tiền sự; trong lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo V phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo V là người nghiện ma túy, chưa có gia đình riêng và không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp:

Mẫu vật Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất ma túy Nhà nước cấm, nên cho tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Đào Đức V là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đào Đức V phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử phạt** bị cáo Đào Đức V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ là ngày 01/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo V.

**Biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu toàn bộ số ma túy là Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong, cho tiêu hủy.

*(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2020 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

**Án phí:** Bị cáo Đào Đức V phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo V;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện Ph;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện P;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Vp Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Hiền**